

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu vụ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 75/2025/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2025, về “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” của:

+ Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân:

- Ông Hoàng Đức V, sinh ngày 23/05/1988; căn cước công dân số: 077088005424;

Địa chỉ: Tổ H, ấp T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Vũ Thị Hải N, sinh ngày 15/06/1977; căn cước công dân số: 019177002735;

Địa chỉ: Tổ H, ấp T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông Hoàng Đức V và bà Vũ Thị Hải N tự nguyện sống chung với nhau năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, theo giấy chứng nhận kết hôn số: 04/2015, quyển số 01, đăng ký ngày 15/01/2015, quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Trong quá trình giải quyết vụ việc, các đương sự đều xác nhận trong thời gian chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, đến nay mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên các đương sự thống nhất ly hôn. Do đó căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình ghi nhận việc ông V, bà N thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng đều xác nhận có 01 con chung tên là Hoàng Nhã K, sinh ngày 08/02/2022. Các đương sự thỏa thuận việc nuôi con như sau:

Giao con chung cháu Hoàng Nhã K, sinh ngày 08/02/2022 cho bà Vũ Thị Hải N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành. Ông

Hoàng Đức V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/9/2025 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Ông V, bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông V, bà N xác nhận vợ chồng không nợ ai nên không có căn cứ để xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Hoàng Đức V, bà Vũ Thị Hải N mỗi người phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Đức V và bà Vũ Thị Hải N thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Vợ chồng đều xác nhận có 01 con chung tên là Hoàng Nhã K, sinh ngày 08/02/2022. Các đương sự thỏa thuận việc nuôi con như sau:

- Giao con chung cháu Hoàng Nhã K, sinh ngày 08/02/2022 cho bà Vũ Thị Hải N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành. Ông Hoàng Đức V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000đ (Ba triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/9/2025 cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn bà N có nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Ông V có quyền thăm nom, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

+ Về tài sản chung: Ông V, bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Ông V, bà N xác nhận vợ chồng không nợ ai nên không có căn cứ để xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Hoàng Đức V, bà Vũ Thị Hải N phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia

đình, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu số 0007839 ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Thị hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy, ông V và bà N đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP. HCM;
- VKSND khu vực 12;
- Phòng THADS khu vực 12;
- UBND P. Long Hương, TP. HCM;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Cường